

B. Phần tự chọn

Câu IIIa

Yêu cầu về kỹ năng: biết cách phân tích thơ, bố cục rõ ràng, diễn đạt l-u loát.

Yêu cầu về kiến thức: nắm vững tác giả, tác phẩm, nghệ thuật tả cảnh 1 đêm đánh bắt cá trên biển.

a (1,0 điểm): Huy Cận là nhà thơ lớn của nền thơ ca Việt Nam hiện đại.

Bài thơ đ-ợc sáng tác vào năm 1958 in trong tập "Trời mỗi ngày lại sáng". Đây là kết quả của chuyến đi thực tế dài ngày về vùng mỏ Quảng Ninh. Bài thơ ra đời trong không khí hồ hởi, phấn khởi, khấn tr-ơng của nhân dân miền Bắc để hàn gắn vết th-ơng chiến tranh khôi phục và phát triển kinh tế.

b (1,0 điểm): Cảm hứng lãng mạn cùng nghệ thuật c-ờng điệu đã giúp nhà thơ phát hiện ra những vẻ đẹp của cảnh đánh cá đêm trên biển trong niềm vui phấn khởi, hồ hởi, khỏe khoắn của ng-ời lao động mới, những ng-ời lần đầu tiên đ-ợc làm chủ cuộc đời, làm chủ biển khơi.

c (1,0 điểm): Những hình ảnh đẹp, lộng lẫy và rực rỡ của các loài cá trên biển cùng biện pháp so sánh đã thể hiện đ-ợc sự giàu có, phong phú của tài nguyên thiên nhiên biển, thể hiện niềm tự hào và tổ quốc giàu đẹp.

d (1,0 điểm): Âm h-ởng lao động hào hứng, hoành tráng. Lao động với tinh thần chủ động sáng tạo, với quyết tâm cao làm ra nhiều sản phẩm cho tổ quốc. Ra đậu dặm xa, đo bụng biển, dàn đan thế trận, hát bài ca gọi cá, kéo xoắn tay, đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.

e (1,0 điểm): Công việc đánh bắt cá hòa nhập với quá trình chuyển biến tuần hoàn của vũ trụ: mặt trời xuống, mặt trời lên, trăng sáng, sao mờ...con ng-ời hòa nhập với thiên nhiên, con ng-ời làm chủ tự nhiên một cách có ý thức.

Câu III b

- Về kỹ năng: biết cách nêu cảm nhận và suy nghĩ về nhân vật, bố cục rõ ràng, diễn đạt l-u loát.

- Về kiến thức: nắm vững tác giả, hoàn cảnh sáng tác truyện, nêu đ-ợc những phẩm chất tốt đẹp của anh thanh niên với suy nghĩ chân thành của học sinh.

a (1,0 điểm): Nguyễn Thành Long là cây bút thành công ở thể truyện ngắn, truyện đ-ợc sáng tác vào năm 1970 trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu n-ớc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Cuộc sống ấy rất cần những con ng-ời bình dị vô danh biết lao động quên mình vì sự nghiệp chung. Đó chính là hình ảnh anh thanh niên.

b (1,0 điểm): Vị trí của nhân vật và cách miêu tả của tác giả: nhân vật anh thanh niên chỉ hiện ra trong chốc lát nh-ng cũng đủ để ng-ời đọc kịp ghi nhận 1 ấn t-ợng, một "kí họa chân dung" về anh và qua cách nhìn, cách cảm của các nhân vật khác hình ảnh anh thanh niên thêm rõ nét và đáng mến hơn.

c (1,0 điểm): Tr-ớc hết nét đẹp của anh thanh niên đ-ợc biểu hiện qua hoàn cảnh sống và công việc làm: Anh sống một mình trên đỉnh núi cao quanh năm suốt tháng giữa cỏ cây mây núi Sa Pa với công việc đo gió, đo m-a...phục vụ lao động, sản xuất. Công việc đòi hỏi chính xác tỉ mỉ và có tinh thần trách nhiệm cao. Những điều gian khổ nhất là anh phải v-ợt qua sự cô đơn vắng vẻ. một hoàn cảnh đặc biệt.

d (1,0 điểm): Nét đẹp thứ hai là lòng yêu nghề, thấy đ-ợc công việc thâm lặng ấy là có ích cho cuộc sống, vui nhất là khi anh thanh niên phát hiện ra đám mây khô đã góp phần vào chiến

thắng của không quân ta. Anh đã có những suy nghĩ thật đúng đắn về công việc "khi ta làm việc ta với công việc là đôi..." Ngoài ra anh còn tìm niềm vui trong việc đọc sách, sắp xếp đ-ợc cuộc sống ngăn nắp chủ động nh- trồng hoa, nuôi gà.

□ e (1,0 điểm): □ ng-ời thanh niên ấy còn có những nét biểu hiện tình cảm phẩm chất đáng mến nữa đó là sự cởi mở chân thành, rất quý trọng tình cảm của mọi ng-ời, khao khát đ-ợc gặp gỡ trò chuyện với mọi ng-ời. Anh còn là ng-ời khiêm tốn thành thực cảm thấy công việc và sự đóng góp của mình chỉ là nhỏ bé.

Chú ý: Đối với những bài tuy đảm bảo t-ong đối đầy đủ nội dung mà đề yêu cầu, nh- ng trình bày bản, chữ xấu, nhiều lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu ... tuy mức độ mà trừ điểm.

Trung tâm Khoa Bảng